

CÀ MAU, NGHĨ SUY VÀ ƯỚC VỌNG

Nguyễn Ngọc Trân

Mấy năm gần đây tôi thường dành những ngày cuối năm về thăm Cà Mau để nhìn và suy ngẫm về những đổi thay từ những gì thiên nhiên và con người đã tác động lên vùng đất trẻ này. Cà Mau đối với tôi là mảnh đất của những bài toán khó, những bài học và của những kỷ niệm mà mỗi khi nhớ lại như tiếp thêm sức cho tôi.

Kỷ niệm và những câu hỏi

Ngay sau khi Chương trình khoa học cấp nhà nước *Điều tra cơ bản tổng hợp đồng bằng sông Cửu Long* được thành lập, đề tài “Xây dựng bộ bản đồ biến động dòng sông và bờ biển đồng bằng sông Cửu Long” (thời kỳ 1885 – 1985) do PTs. Tô Quang Thịnh (Trung tâm Viễn Thám, Cục Đo đạc và Bản đồ nhà nước) phụ trách được triển khai ngay. Ngày nay ảnh vệ tinh nhiều, định kỳ chụp liên tục, nên việc theo dõi biến động là một nhiệm vụ không khó khăn như lúc đề tài được triển khai. Từ những tư liệu có được, chúng tôi thống nhất khảo sát sự biến động tại bốn thời điểm 1885, 1940, 1965 và 1985. Hai mẫu bản đồ biến động của mũi Cà Mau lần đầu tiên và trong 100 năm là những tư liệu rất quý và có ý nghĩa. Phía Tây, Mũi được bồi trong khi phía Đông bị xói lở với tốc độ tương đương. *Được* và *Mất* này dường như chưa được nhận thức đầy đủ và đúng mức. (H1).

Rừng ngập mặn Cà Mau và rừng tràm U Minh là hai đặc trưng của Bán đảo Cà Mau được thế giới biết đến. Vì là nơi che chở Cách mạng nên cả hai loại rừng bị tàn phá nghiêm trọng trong chiến tranh.

Tám năm sau ngày đất nước thống nhất, rừng ngập mặn gần như đã hồi sinh để rồi sau đó biến mất dần. Nguyên nhân từ đâu, tôi vẫn tự hỏi. Đây là bài toán đặt ra cho khoa học nhưng trước tiên là của quản lý nhà nước. (H2).

Ảnh vệ tinh vùng rừng tràm U Minh vào mùa khô tại thời điểm các năm 1973, 1979, 2003 và 2017 cho thấy diện tích rừng tràm thu hẹp lại rất rõ, trong khi diện tích canh tác lúa trên đất rừng tràm liên tục được mở rộng. Những thay đổi này và những trận cháy rừng tràm lớn tiêu hủy hàng trăm ha, làm mỏng tầng than bùn, có nơi gần chạm đáy, liên quan mật thiết với nhau. Một lần nữa cần có câu trả lời về nguyên nhân, và trách nhiệm. (H3).

Đồng bằng sông Cửu Long là một châu thổ, cao trào mặt đất rất thấp, độ dốc không đáng kể trên toàn đồng bằng. Triều truyền rất sâu vào nội đồng, nhất là vào mùa kiệt, khác với các châu thổ khác trong cả nước. Cà Mau còn là nơi giao thoa giữa hai chế độ triều Biển Đông và Biển Tây và dòng chảy sông Hậu. CT 60-02 và 60-B luôn nhấn mạnh điều này, cần nhớ khi quy hoạch khai thác đồng bằng.

Mặn và ngọt cùng tồn tại và được người dân Cà Mau khai thác một cách hài hòa theo mùa. Vậy thì “mâu thuẫn mặn – ngọt” bắt nguồn từ đâu? Tại Đầm Dơi, Cái Nước, đã có lúc người dân ra sức đập đập ngăn mặn để mở rộng diện tích và tăng vụ lúa. Nhưng sau đó cũng chính người dân ở đó lại phá đập do chính mình đã xây để lấy nước mặn nuôi tôm. Nguyên nhân từ đâu? Không làm rõ nguyên nhân mà

giải quyết “mâu thuẫn mặn – ngọt” bằng công trình để “ngăn mặn”, “kiểm soát mặn” phải được cân nhắc. Nhiều công trình không bao lâu sau khi xây bị treo vì vô hiệu. Còn chau thô thì ngày càng bị bao ví, cách biệt và đối đầu với biển.

Một buổi tối năm 1989, tại nhà khách Quân khu 9 (Cần Thơ), Thủ tướng Võ Văn Kiệt triệu tập Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Nguyễn Công Tạn và tôi¹ để nghe ý kiến về đề án *Ngọt hóa Bán đảo Cà Mau*. Chủ trương ngọt hóa được nhất trí cao. Y kiến còn khác nhau là khả năng ngọt hóa tới đâu, bước đi và tác động đến môi trường ra sao. Tôi đã trình bày nhiều tình huống tùy theo số và vị trí các cống được xây dựng và vận hành, được mô phỏng bằng mô hình số. Tôi đã kiến nghị nên *ngọt hóa có lộ trình*, bắt đầu từ phía Quốc lộ Phụng Hiệp đi dần xuống phía Cà Mau, vì còn tùy thuộc vào khả năng tiếp ngọt và cần theo dõi bước chuyển hóa của môi trường từ mặn sang lợ và ngọt. Bước đi còn cần thiết vì sự hoàn tất *tất cả* các cống và âu thuyền cùng với sự vận hành *đồng bộ* của các công trình này là *điều kiện bắt buộc* để mặn không đánh vu hồi và ăn ruộng vùng ngọt hóa. Thủ tướng đã lắng nghe và yêu cầu tôi chiêu lại các mô phỏng. Dự án *Ngọt hóa Bán đảo Cà Mau* chỉ thành công một nửa về phía sông Hậu, chưa bao giờ được đánh giá, đối với tôi *vừa là kỷ niệm vừa là bài học*. Một bài học đã trả giá rất đắt, vẫn còn nguyên tính thời sự: tiếng nói phản biện khoa học và sức nặng của guồng máy.

Một kỷ niệm khác là việc bao ví bãi bùn ở Đất Mũi để “nuôi” tôm vào những năm 1989, 1990. Một ngày đầu năm 1991, Cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt cho gọi tôi và hỏi có phải tôi đã khuyên ngăn không nên đắp đê bao ví. Tôi xác nhận, trình bày rằng cách làm này đi ngược lại quy luật sinh tồn của cây mắm, và xin chịu trách nhiệm nếu dự báo hậu quả sai. Hai năm sau, tôi nhận được văn bản chỉ thị của Thủ tướng yêu cầu tinh Minh Hải giải tỏa bao ví. Cái ngắn trong chiều cao của rừng mắm nhìn thấy rất rõ ở bãi bùn, hậu quả của ba năm bao ví, là hình ảnh nói lên sự cần thiết *cái đúng phải được bảo vệ và sẽ có tiếng nói cuối cùng!*

Sau khi nhận nhiệm vụ, Ban chỉ đạo nghiên cứu khai thác bán đảo Cà Mau đã trình Thủ tướng Chính phủ cuối năm 1989 một bản *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội Bán đảo Cà Mau đến năm 2000*. Ban chỉ đạo đã trình bản *Quy hoạch* tại cơ quan chức năng ở Hà Nội và đã trả lời rất nhiều câu hỏi về phương pháp luận và về hệ thống thống kê SNA (System of National Account) đã được dùng để xây dựng quy hoạch vì không giống cách từ trước tới nay vẫn làm. Mặc dù các câu hỏi được trả lời rõ ràng, đến hôm nay, tôi chưa nhận được ý kiến về bản *Quy hoạch*. Chỉ được biết là năm 1993, một số chuyên gia kinh tế đã được World Bank đưa về Hà Nội để giảng về hệ thống thống kê SNA và sau đó hệ thống thống kê của Việt Nam đã được thay đổi.

Những bài toán hôm nay

Câu chuyện Cà Mau hôm nay cần được bổ sung *biển đổi khí hậu, nước biển dâng, sạt lún mặt đất và xói lở bờ biển* về cả hai phía Đông và Tây.

Trong bối cảnh đó nên khai thác bán đảo Cà Mau như thế nào? Điều chắc chắn đầu tiên là khoa học phải vào cuộc. Điều cần thiết thứ hai là chỉ có thể ứng phó có hiệu quả khi giữa các Bộ và giữa Trung ương với địa phương có sự phối hợp. Tại Hội nghị ngày 26.09.2016, tại Cà Mau do một Phó Thủ tướng chủ trì, tôi đã nêu lên

¹ Lúc bấy giờ là Phó Chủ nhiệm Ủy Ban Khoa học kỹ thuật nhà nước, Chủ nhiệm Chương trình 60-B, Trưởng Ban chỉ đạo Nghiên cứu khai thác Bán đảo Cà Mau.

nhận xét rằng dường như bộ máy chúng ta “*thùa chồng chéo nhung thiêu phổi hợp*”.

Đúng một năm sau, đã diễn ra một hội nghị tại Cần Thơ, được ví như là Hội nghị Diên Hồng về DBSCL do Thủ tướng Chính phủ chủ trì. Hai tháng sau đó, ngày 17.11.2017, Nghị quyết của Chính phủ số 120/NQ-CP được ban hành². Hơn một năm sau việc triển khai theo tôi không được như mong đợi³. Thậm chí, có dự án nhiều ngàn tỷ đồng cho giai đoạn khởi đầu vẫn được một Bộ phê duyệt đầu tư cuối năm 2018, *như chưa hề có* Nghị quyết và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁴. Ngân sách nhà nước còn rất thiếu cho những chi tiêu cần thiết. Nhưng cái thiếu nhất ở DBSCL có lẽ là *một nhạc trưởng* đi kèm theo là một *cơ chế*, một *kỹ luật hành chính* và *sự liêm chính* mà Bác Hồ luôn căn dặn.

Một ngày đi dọc Biển Tây thêm một lần nữa đã xác nhận nỗ lực không mệt mỏi của tỉnh Cà Mau xây dựng các đê giảm sóng, tạo bãi nhằm tái sinh rừng ngập mặn. Những kết quả trên hiện trường được tận mắt chứng kiến và bằng flycam (mà tôi đã nhờ quay) tuy còn phải tiếp tục theo dõi, theo tôi rất đáng khích lệ.

Mỗi khi ở Tây Nguyên, ở Quảng Nam hay ở miền núi phía Bắc, phát hiện vài hecta rừng nguyên sinh bị triệt hạ, các kênh truyền thông lên tiếng báo động. Rất đúng và rất cần thiết. Về Cà mau năm nay, không ra được Hố Gùi và Cửa Bồ Đề vì có dự báo bão, chỉ tới được Rạch Gốc, tôi thấy cần phải báo động bởi lẽ ở phía Đông, như CT 60-02 đã chỉ ra, hàng năm, và từ cả trăm năm có hơn, trên đoạn bờ biển từ Hố Gùi qua Cửa Bồ Đề đến Rạch Gốc, diện tích rừng phòng hộ bị xói lở sâu hàng chục mét. Nghĩa là cả chục hecta rừng ngập mặn, thậm chí còn hơn, *rừng và đất* bị mất. Chúng ta chấp nhận thực tế này như một định mệnh? Bài toán xói lở bờ biển phía Tây và phía Đông Cà Mau là một đặt hàng cụ thể, thiết thực cho các viện, trường, các chương trình khoa học cấp quốc gia, cấp nhà nước đang hoạt động.

Tôi đã ra cột mốc số 0 cuối năm 2017 bằng đường Hồ Chí Minh, chạy giữa rừng ngập mặn. Một năm sau trở lại, nhà dân mọc lên nhiều hơn. Các vuông tôm cũng vậy. Cuộc sống có vẽ nhộn nhịp hơn. Bắt đầu xuất hiện các quán nhậu. Tiếng xe hơi, xe gắn máy phá vỡ sự tĩnh mịch trước đây. Cái giá phải trả có phải rồi đây rừng ngập mặn hai bên đoạn QL 1A mới mở này sẽ rỗng dần bên trong, giống như rừng ngập mặn hai bên các kênh trước đây? Đâu là điểm dừng? Ai chịu trách nhiệm?

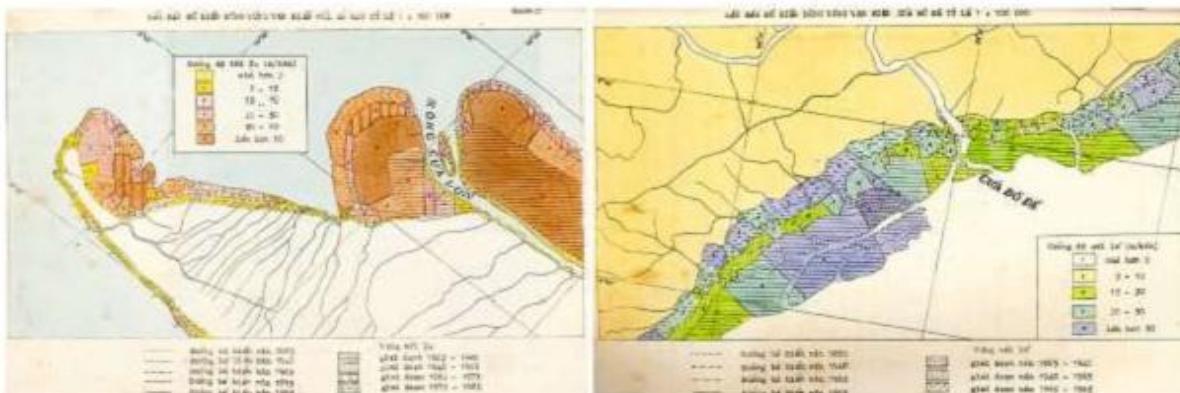
Nội dung cuối cùng cho bài viết này được dành cho giáo dục. Đồng bằng sông Cửu Long, Cà Mau nói riêng, đã và đang là một *vùng trũng* về giáo dục và đào tạo. Đây là một cản trở lớn cho sự phát triển bền vững. Nguyên nhân có nhiều: giao thông, đi lại khó khăn, nhất là về mùa mưa, dân cư sống dọc theo tuyến lộ, tuyến kênh, ... nhưng sâu xa là gì? Có phải là nhận thức về giáo dục khá phô biến còn thiển cận: “*học hành tốn kém bao nhiêu năm, đi làm lương không bằng ở nhà lao động*”. Cứ thế khoảng cách học vấn, và từ đó sự tụt hậu so với các vùng khác ngày càng doãn ra. Phải làm gì? Chẳng lẽ hệ thống chính trị của chúng ta bó tay?

² Nghị quyết 120/NQ-CP về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

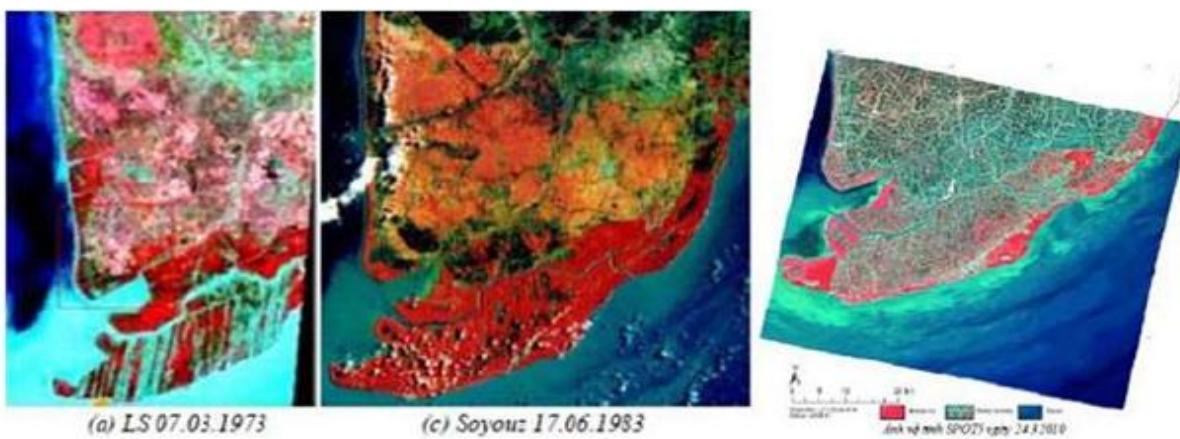
³ Nguyễn Ngọc Trân, *Một năm sau Nghị quyết 120: Vấn đề và Kiến nghị*, <http://baodatviet.vn/dien-dan-tri-thuc/mot-nam-sau-nghi-quyet-120-van-de-va-kien-nghi-3371594/>

⁴ Văn bản số 11482/VPCP-NN, ngày 24 tháng 11 năm 2018 gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Về Cà Mau những ngày cuối năm, thấy những thành tựu, những bất cập và những câu hỏi đang chờ được trả lời không làm tôi bi quan. Ngược lại đó chính là động lực tiếp sức cho tôi bước vào năm mới với “những nghĩ suy và ước vọng về đất biển Cà Mau, thấy đất trời thêm rộng lớn”⁵.



Hình 1. Bồi và lở ở Cà Mau (1885 – 1985) (a) Bồi ở Mũi Cà Mau; (b) Xói lở ở phía Đông



Hình 2. Rừng ngập mặn ở Năm Căn và Ngọc Hiển 1973, 1983 và 2010



Hình 3. Ảnh vệ tinh Landsat vùng trũng treo U Minh vào các năm 1973, 1979, 1993 và 2017

⁵ Xin được dùng một cụm từ trong bài *Đất mũi Cà Mau*, nhạc và lời của Hoàng Hiệp.







